

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Y
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2020/HS-ST
Ngày 16-11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Văn Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lò Thị Thúy và bà Mùa Thị Mỹ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Văn Yên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tham gia phiên tòa: Ông Lê Quốc Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2020/TLST- HS ngày 21 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11 /2020/QĐXXST-HS ngày 03/11/2020 đối với bị cáo:

Lìa Lao C (Tên gọi khác Lìa A C), sinh năm 1971 tại huyện Y, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản P, xã C, huyện Y, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 0/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Lìa Lao S (Đã chết) và bà Pùa Thị C; vợ: Thào Thị S; con: Có 05 con, con lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Tại bản án số 83/HSST ngày 27 tháng 6 năm 2000 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt Lìa Lao C 16 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 27/01/2010 đã được xóa án tích). Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/6/2020, đến nay có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Chăm Kim Loan – Trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 05/6/2020 bị cáo Lìa Lao C đi đến khu vực giáp ranh biên giới Việt Nam - Lào gần địa phận bản Đ, xã C, huyện Y tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Đến nơi, bị cáo gặp một người phụ nữ dân tộc Mông (C không biết tên, tuổi, địa chỉ) đang đi bộ ngoài đường. Bị cáo hỏi và mua được của người phụ nữ này 03 túi ma túy (trong đó 02 túi nilon màu xanh và 01 túi nilon màu trắng) với giá 2.400.000 đồng (Hai triệu bốn trăm nghìn đồng). Mua được ma túy bị cáo C đi về đến lán nương của gia đình ở bản P, xã C, huyện Y. Bị cáo C lấy 01 viên Hồng phiến trong túi nilon màu trắng ra sử dụng bằng hình thức đốt hít, số ma túy còn lại trong túi nilon màu trắng cho vào lọ nhựa, quấn băng dính màu đen bên ngoài rồi cất giấu cùng 02 túi nilon màu xanh dưới gối chỗ nằm ngủ ở lán nương. Khoảng 06 giờ ngày 08/6/2020 bị cáo lấy tiếp 04 viên Hồng phiến để sử dụng. Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, Tổ công tác Công an huyện Y phối hợp với Công an xã C, huyện Y và Đoàn Biên phòng C - BĐBP tỉnh Sơn La đến lán nương của bị cáo Lìa Lao C tuyên truyền, giáo dục về ma túy đối với C. C nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nên bị cáo đã tự giác lấy 01 lọ nhựa và 02 túi nilon màu xanh bên trong có chứa Hồng phiến đang cất giấu dưới gối chỗ nằm ngủ giao nộp cho Tổ công tác.

Ngày 09/6/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng vật chứng thu giữ của bị cáo Lìa Lao C và trích rút mẫu để giám định:

01 lọ nhựa bên trong có 48 viên nén màu hồng và 02 viên nén màu xanh, trên bề mặt mỗi viên nén màu hồng có chữ WY và trên bề mặt mỗi viên nén màu xanh có chữ A, Y1 có khối lượng 4,56 gam; trích ra 05 viên nén màu hồng có khối lượng 0,47 gam kí hiệu M1 và 02 viên nén màu xanh có khối lượng 0,22 gam kí hiệu M2 gửi giám định chất ma túy; còn lại 43 viên nén màu hồng có khối lượng 3,87 gam kí hiệu C1 nhập kho vật chứng.

01 túi nilon màu xanh bên trong có 188 viên nén màu hồng và 02 viên nén màu xanh, trên bề mặt mỗi viên nén màu hồng có chữ WY và trên bề mặt mỗi viên nén màu xanh có chữ A, Y1 có khối lượng là 17,34 gam; trích ra 05 viên nén màu hồng có khối lượng 0,47 gam kí hiệu M3 và 02 viên nén màu xanh có khối lượng 0,18 gam kí hiệu M4 gửi giám định chất ma túy; còn lại 183 viên nén màu hồng có khối lượng 16,69 gam kí hiệu C2 nhập kho vật chứng.

01 túi nilon màu xanh bên trong có 174 viên nén màu hồng và 02 viên nén màu xanh, trên bề mặt mỗi viên nén màu hồng có chữ WY và trên bề mặt mỗi viên nén màu xanh có chữ A, Y1 có khối lượng là 16,06 gam; trích ra 05 viên nén màu hồng có khối lượng 0,47 gam kí hiệu M5 và 02 viên nén màu xanh có khối lượng 0,18 gam kí hiệu M6 gửi giám định chất ma túy; còn lại 169 viên nén màu hồng có khối lượng 15,41 gam kí hiệu C3 nhập kho vật chứng.

Ngày 11/6/2020 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La có kết luận giám định số 927. Kết luận: Mẫu gửi giám định kí hiệu M1 đến M6 đều là ma túy; loại Methamphetamine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 1,99 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 37,96 gam; loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số: 68/CT-VKSYC ngày 21 tháng 10 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La truy tố Lìa Lao C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa công khai bị cáo Lìa Lao C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đi mua 37,96 gam Methamphetamine về để sử dụng cho bản thân. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung cáo trạng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ, trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Lìa Lao C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lìa Lao C từ 10 năm 06 tháng tù đến 11 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/6/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án, đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong, bên trong gồm có: Mẫu C1 = 3,87 gam; mẫu C2 = 16,96 gam; mẫu C3 = 15,41 gam + 01 phong bì giấy niêm phong vật chứng ban đầu + 02 túi nilon màu xanh + 01 lọ nhựa cao 4,5cm, đường kính 03cm bên ngoài được quấn băng dính màu đen.

Án phí: Bị cáo Lìa Lao C là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, xã biên giới, đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo đọc bản luận cứ bào chữa và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, xã biên giới nhận thức và am hiểu pháp luật có phần hạn chế. Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, đề nghị miễn hình phạt bổ sung, miễn án phí cho bị cáo.

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm của bị cáo là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ

tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Lìa Lao C, có đủ cơ sở khẳng định: Ngày 05/6/2020 bị cáo Lìa Lao C đã có hành vi đi mua trái phép 37,96 gam loại Methamphetamine của một người phụ nữ dân tộc Mông, không quen biết ở khu vực giáp ranh biên giới Việt – Lào ở gần địa phận bản Đ, xã C, huyện Y với giá 2.400.000 đồng. Sau khi mua được ma túy bị cáo mang về cất ở lán nương. Đến khoảng 09 giờ 30 phút ngày 08/6/2020 Tổ công tác Công an huyện Y phối hợp với Công an xã C, huyện Y và Đoàn Biên phòng C - BĐBP tỉnh Sơn La đến tuyên truyền vận động về ma túy. Bị cáo Lìa Lao C đã tự giác giao nộp toàn bộ vật chứng. Tại bản kết luận giám định số 927, ngày 11/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Tổng khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo Lìa Lao C là 37,96 gam, loại Methamphetamine. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai động cơ, mục đích cất giấu trái phép Methamphetamine để sử dụng cho bản thân. Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức được tác hại của việc Tàng trữ, sử dụng ma túy. Nhưng do nghiện chất ma túy nên bị cáo cố ý thực hiện hành vi tội phạm. Trên cơ sở đó đủ điều kiện căn cứ kết luận hành vi cất giấu trái phép Methamphetamine trên của bị cáo Lìa Lao C đã phạm vào tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ. Việc xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật không oan sai.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Với khối lượng Methamphetamine bị cáo cất giấu, thuộc trường hợp phạm rất nghiêm trọng có mức hình phạt quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 phạt tù từ 10 năm đến 15 năm.

Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Song nhân thân xấu: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, năm 2000 bị cáo Lìa Lao C bị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt 16 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (Đã được xóa án tích).

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nhận thức và am hiểu pháp luật có phần hạn chế. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải. Bị cáo tích cực giúp đỡ cơ quan điều tra, điều tra phát hiện tội phạm một cách nhanh chóng, đó là chỉ nơi cất giấu và tự giác giao nộp vật chứng cho

cơ quan điều tra. Nên cần vận dụng điểm t, s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Từ nhận định trên, Hội đồng xét xử xét cần áp dụng một mức án tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo. Đồng thời cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội, đáp ứng yêu cầu đấu tranh, phòng chống tội phạm tại địa phương.

[4] Bị cáo đang bị tạm giam cần tiếp tục tạm giam theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Thời gian tạm giam được tính vào thời gian thụ hình.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 500.000.000đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa thấy rằng bị cáo Lìa Lao C không có tài sản có giá trị lớn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: 01 phong bì niêm phong, bên trong gồm có: Mẫu C1 = 3,87 gam; mẫu C2 = 16,96 gam; mẫu C3 = 15,41 gam + 01 phong bì giấy niêm phong vật chứng ban đầu + 02 túi nilon màu xanh + 01 lọ nhựa cao 4,5cm, đường kính 03cm bên ngoài được quấn băng dính màu đen. Xét thấy đây là những vật cấm Mua bán, lưu hành, không có giá trị sử dụng, cần tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

[7] Về các vấn đề khác: Đối với người bán ma túy cho bị cáo Lìa Lao C, theo lời khai của bị cáo đó là người phụ nữ, bị cáo không biết tên, địa chỉ. Nơi trao đổi mua bán ma túy thuộc khu vực biên giới Việt Nam - Lào, nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y không đủ điều kiện để điều tra xác minh, làm rõ.

[8] Về án phí: Bị cáo Lìa Lao C là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, xã biên giới căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 249; điểm t, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Lìa Lao Chính phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

1. Xử phạt bị cáo Lìa Lao Chính 10 năm (mười năm) 06 tháng (sáu tháng) tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/6/2020 là ngày bắt tạm giữ, tạm giam đối với bị

cáo. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1 điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy số vật chứng gồm: 01 phong bì niêm phong, bên trong gồm có: Mẫu C1 = 3,87 gam; mẫu C2 = 16,96 gam; mẫu C3 = 15,41 gam + 01 phong bì giấy niêm phong vật chứng ban đầu + 02 túi nilon màu xanh + 01 lọ nhựa cao 4,5cm, đường kính 03cm bên ngoài được quấn băng dính màu đen.

(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y).

3. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Là Lao C.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Y;
- CA huyện Y;
- Trại tạm giam;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Văn Tùng

Hội thẩm nhân dân Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa Hội thẩm nhân dân

Lò Thị Thúy

Thái Văn Tùng

Mùa Thị Mỹ